**MÔ HÌNH HÓA HỆ THỐNG QUẢN LÍ VÀ KINH DOANH CỬA HÀNG CÀ PHÊ**

**Các thực thể cần quản lí:**

1. **Thể loại sản phẩm (Classify):** gồm ID và tên thể loại sản phẩm.

Mỗi thể loại sản phẩm bao gồm nhiều sản phẩm nước uống.

1. **Sản phẩm nước uống của quán (Product):** gồm ID, tên, size + giá, trạng thái nóng/lạnh.

Mỗi sản phẩm nước uống chỉ thuộc về một thể loại sản phẩm.

Mỗi sản phẩm nước uống gồm nhiều loại topping.

Mỗi sản phẩm có thể xuất hiện trong nhiều chi tiết đơn hàng.

1. **Topping:** gồm ID, tên, giá.

Mỗi topping có thể kết hợp với nhiều loại nước uống.

1. **detailBill (chi tiết đơn hàng):** gồm STT, số lượng, và tổng chi tiết đơn hàng.

Mỗi chi tiết đơn hàng chỉ thuộc về một Bill và gồm một loại sản phẩm.

1. **Bill (đơn hàng):** gồm ID, ngày lập, tổng cộng, tiền nhận, tiền trả khách. **Bill** sẽ có một tập con là **spotBill (đơn hàng tại chỗ).** Nếu là đơn hàng tại chỗ thì có thêm số bàn.

Mỗi đơn hàng sẽ bao gồm nhiều chi tiết đơn hàng.

Mỗi đơn hàng được set up bởi một nhân viên.

Mỗi đơn hàng tại chỗ chỉ thuộc về một bàn.

1. **Table (bàn của quán):** gồm ID, số chỗ ngồi, tình trạng còn trống hay đã có người ngồi.

Mỗi bàn sẽ có nhiều đơn hàng tại chỗ.

1. **Nhân viên (Staff):** gồm ID, tên, phone, address, birthday và chức vụ.

Mỗi nhân viên lập nhiều đơn hàng.

Mỗi nhân viên sẽ có một tài khoản đăng nhập vào hệ thống.

1. **Tài khoản đăng nhập hệ thống của nhân viên (Account):** gồm username và password.

Mỗi tài khoản đăng nhập chỉ thuộc về một nhân viên trong cửa hàng.